

KẾ HOẠCH
Thu nộp Quỹ phòng, chống thiên tai năm 2026
trên địa bàn xã Nghi Dương

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai số 33/2013/QH13 ngày 19/6/2013; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 78/2021/NĐ-CP ngày 01/8/2021 của Chính phủ về thành lập và quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai; Nghị định số 63/2025/NĐ-CP của Chính phủ: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2021/NĐ-CP ngày 01/8/2021 của Chính phủ về thành lập và quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai;

Căn cứ Nghị định số 53/2026/NĐ-CP ngày 05/02/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực đê điều và phòng, chống thiên tai;

Thực hiện Kế hoạch số 210/KH-UBND ngày 10/06/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc Thu nộp quỹ phòng chống thiên tai năm 2026 trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Ủy ban nhân dân xã Nghi Dương ban hành Kế hoạch thu, nộp Quỹ phòng, chống thiên tai năm 2025 (sau đây gọi tắt là “Quỹ”), cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm huy động các nguồn lực xã hội phục vụ công tác cứu trợ, hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai, ứng phó, phòng ngừa, giảm nhẹ thiệt hại do thiên tai gây ra; tạo nguồn kinh phí để xây dựng, tu bổ, sửa chữa, nâng cấp, cải tạo những công trình phòng, chống thiên tai trên địa bàn.

- Nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động, các lực lượng vũ trang, Nhân dân và toàn xã hội về ý nghĩa và tầm quan trọng của việc đóng góp, nộp Quỹ phòng, chống thiên tai là trách nhiệm, nghĩa vụ của mọi công dân và của toàn xã hội.

2. Yêu cầu

- Thu, nộp Quỹ đúng đối tượng, đúng mức thu, thu đủ, đảm bảo thời gian, tiến độ kế hoạch đã xây dựng.

- Quản lý, theo dõi, sử dụng Quỹ đúng mục đích, hiệu quả; thực hiện theo đúng các quy định của pháp luật về tài chính.

II. ĐỐI TƯỢNG, MỨC THU QUỸ PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI

1. Các tổ chức kinh tế trong nước và nước ngoài

- Đối tượng gồm doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và tổ chức khác thực hiện hoạt động đầu tư kinh doanh trên địa bàn xã.

- Mức đóng góp bắt buộc (*thực hiện theo khoản 1, Điều 12 Nghị định 78/2021/NĐ-CP ngày 01/8/2021 của Chính phủ*): Mức đóng góp bắt buộc từ các tổ chức kinh tế trong nước và nước ngoài trên địa bàn một năm là 0,02% trên tổng giá trị tài sản hiện có theo báo cáo tài chính lập ngày 31/12 hàng năm của tổ chức báo cáo cơ quan Thuế nhưng tối thiểu là 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng), tối đa 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) và được hạch toán vào chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh của tổ chức.

- Người lao động làm việc theo hợp đồng lao động trong các doanh nghiệp (*thực hiện theo điểm b, khoản 3, Điều 12 Nghị định 78/2021/NĐ-CP ngày 01/8/2021 của Chính phủ*): Người lao động làm việc theo hợp đồng lao động trong các doanh nghiệp đóng một phần hai của mức lương tối thiểu vùng chia cho số ngày làm việc trong tháng theo hợp đồng lao động ($4.960.000/2/26 \text{ ngày} = 95.385 \text{ đồng/người/năm}$). Địa bàn áp dụng mức lương tối thiểu vùng được quy định tại Nghị định số 74/2024/NĐ-CP (Đối với xã Nghi Dương thuộc Vùng 1, mức lương tối thiểu vùng 4.960.000 đồng/tháng). Người lao động giao kết nhiều hợp đồng với nhiều doanh nghiệp chỉ phải đóng 01 lần theo 01 hợp đồng lao động có thời gian dài nhất.

- Khuyến khích các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài hỗ trợ, tự nguyện đóng góp Quỹ.

2. Đối với tổ chức, cá nhân khác ngoài doanh nghiệp

- Cán bộ, công chức, viên chức, người hưởng lương, phụ cấp và người lao động làm việc trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam được ngân sách nhà nước hỗ trợ kinh phí hoạt động và lực lượng vũ trang đóng một phần hai của mức lương cơ sở chia cho số ngày làm việc trong tháng $2.340.000/2/22 \text{ ngày} = 53.182 \text{ đồng/người/năm}$ (*theo điểm a, khoản 3, Điều 12 Nghị định 78/2021/NĐ-CP ngày 01/8/2021 của Chính phủ; được sửa đổi, bổ sung tại Điều 16 Nghị định số 53/2026/NĐ-CP*).

- Người lao động khác, trừ các đối tượng nêu trên, đóng 10.000 đồng/người/năm (*theo điểm c, khoản 3, Điều 12 Nghị định 78/2021/NĐ-CP ngày 01/8/2021 của Chính phủ*).

- Khuyến khích các tổ chức, cá nhân hỗ trợ, đóng góp tự nguyện cho Quỹ.

3. Đối tượng được miễn, giảm, tạm hoãn đóng góp quỹ

Đối tượng được miễn, giảm, tạm hoãn đóng góp quỹ thực hiện theo quy định tại Điều 13 Nghị định số 78/2021/NĐ-CP ngày 01/8/2021, khoản 8 Điều 1

Nghị định số 63/2025/NĐ-CP ngày 05/3/2025 và khoản 5 Điều 22 Nghị định số 53/2026/NĐ-CP ngày 05/02/2026 của Chính phủ. Cụ thể:

3.1. Đối tượng được miễn đóng góp

- Đối tượng được hưởng chế độ ưu đãi người có công với cách mạng theo quy định tại Điều 3 Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng số 02/2020/UBTVQH14 ngày 09/12/2020;

- Đối tượng bảo trợ xã hội đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng; đối tượng được trợ giúp xã hội khẩn cấp theo quy định của pháp luật về chế độ trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; đối tượng quy định tại điểm c khoản 3 Điều 12 Nghị định này từ đủ 60 tuổi trở lên;

- Hạ sĩ quan, chiến sĩ phục vụ có thời hạn trong lực lượng vũ trang đang hưởng phụ cấp sinh hoạt phí;

- Sinh viên, học sinh đang theo học tập trung, dài hạn tại các trường đại học, cao đẳng, trung cấp, dạy nghề;

- Người khuyết tật hoặc bị suy giảm khả năng lao động từ 21% trở lên; người mắc bệnh hiểm nghèo; người mất năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, người hạn chế năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật dân sự;

- Người đang trong giai đoạn thất nghiệp hoặc không có việc làm từ 6 tháng trong 1 năm trở lên;

- Phụ nữ đang mang thai; phụ nữ đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi;

- Thành viên hộ gia đình thuộc diện nghèo hoặc cận nghèo; thành viên hộ gia đình bị thiệt hại nặng do thiên tai, dịch bệnh, cháy nổ, tai nạn; - Hợp tác xã không có nguồn thu;

- Tổ chức kinh tế trong nước và nước ngoài trên địa bàn trong năm bị thiệt hại do thiên tai gây ra về tài sản, nhà xưởng, thiết bị khi phải tu sửa, mua sắm với giá trị lớn hơn hai phần vạn (0,02%) tổng giá trị tài sản của tổ chức hoặc phải ngừng sản xuất kinh doanh từ 05 ngày liên tục trở lên có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền theo quy định hoặc được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp.

3.2. Đối tượng được giảm, tạm hoãn đóng góp

Tổ chức kinh tế trong nước và nước ngoài trên địa bàn được giảm thuế thu nhập doanh nghiệp thì được xem xét giảm, tạm hoãn đóng góp Quỹ cấp tỉnh. Mức giảm đóng góp quỹ tương ứng mức giảm thuế thu nhập doanh nghiệp do Cục Thuế Thành phố công bố hàng năm.

3.3. Thẩm quyền quyết định miễn, giảm, tạm hoãn và thời hạn được miễn, giảm, tạm hoãn

- Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm tổng hợp danh sách các đối tượng còn lại quy định tại khoản 1 Điều 13 Nghị định này trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp trên quyết định miễn đóng góp.

- Việc xét miễn, giảm, tạm hoãn đóng góp Quỹ cấp tỉnh của địa phương được tiến hành mỗi năm một lần vào thời điểm giao chỉ tiêu kế hoạch thu Quỹ cấp tỉnh. Trường hợp miễn, giảm, tạm hoãn do thiệt hại thiên tai, dịch bệnh; tổ chức, cá nhân phải báo cáo thiệt hại và đề xuất chính quyền địa phương đề tổng hợp gửi cơ quan có thẩm quyền xem xét miễn, giảm, tạm hoãn. Trường hợp đối tượng đã đóng góp tiền nộp vào Quỹ cấp tỉnh, nếu được xét miễn, giảm, tạm hoãn thì số tiền đã nộp được trừ vào số tiền đóng góp của năm sau.

4. Hình thức thu, nộp

4.1. Các cơ quan, đơn vị

- Giao Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp của Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội, các hội (được ngân sách Nhà nước hỗ trợ kinh phí hoạt động), lực lượng vũ trang trên địa bàn xã: Tổ chức thu Quỹ năm 2026 và truy thu nợ Quỹ năm 2025 (nếu có) của cán bộ, công chức, viên chức, người hưởng lương, phụ cấp và người lao động thuộc phạm vi quản lý nộp tiền và số tài khoản: 3761.0.1144510.91049 tại Kho bạc Nhà nước khu vực III – Phòng giao dịch số 3, nộp tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Kiên Thụy đúng quy định.

- Giao phòng Kinh tế: Thông báo kinh phí đóng quỹ cho tổ chức kinh tế trong nước và nước ngoài trên địa bàn để thực hiện nộp quỹ; Tổ chức thu Quỹ năm 2026 và truy thu nợ Quỹ năm 2025 (nếu có) của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý và các đối tượng lao động khác trên địa bàn và chuyển nộp số tiền tối thiểu 72% số thu quỹ trên địa bàn vào tài khoản Quỹ phòng, chống thiên tai thành phố, số tài khoản 3761.0.1124210.91049 tại Kho bạc Nhà nước Khu vực III theo quy định.

4.2. Thủ trưởng các doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ chức khác thực hiện hoạt động đầu tư kinh doanh trên địa bàn:

Có trách nhiệm nộp Quỹ theo định mức được quy định, thu quỹ của người lao động do mình quản lý năm 2025 và truy thu nợ Quỹ năm 2024 (nếu có) nộp vào tài khoản của Quỹ phòng, chống thiên tai xã, số tài khoản: 3761.0.1144510.91049 tại Kho bạc Nhà nước khu vực III – Phòng giao dịch số 3, nộp tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Kiên Thụy theo quy định.

4.3. Đối với các đơn vị nộp tiền mặt, cơ quan được giao thu quỹ phải có chứng từ theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.

(Kế hoạch thu, nộp quỹ cụ thể của các cơ quan, đơn vị, các thôn, các tổ chức kinh tế trên địa bàn xã chi tiết theo phụ lục gửi kèm)

5. Số lượng, dự kiến số thu Quỹ năm 2026

Tổng số thu Quỹ năm 2026 là: **59.743.773** đồng, trong đó:

- Thu của doanh nghiệp: **14.378.318** đồng;
- Thu của người lao động trong doanh nghiệp: **10.873.890** đồng;
- Thu của công chức, viên chức người hưởng lương, phụ cấp và người lao động được ngân sách nhà nước hỗ trợ kinh phí: **19.942.540** đồng;
- Thu của lực lượng vũ trang hưởng lương: **2.127.000** đồng;
- Thu của lao động khác: **12.422.025** đồng.

(Có phụ lục 1, 2, 3 kèm theo)

III. THỜI HẠN NỘP QUỸ NĂM 2026; CHẾ ĐỘ BÁO CÁO VÀ CÔNG KHAI CÔNG TÁC THU, NỘP QUỸ

1. Thời hạn nộp quỹ năm 2026

- Đối với cá nhân: Nộp một lần trước 20 tháng 12 năm 2026;
- Đối với tổ chức kinh tế trong nước và nước ngoài trên địa bàn: Nộp tối thiểu 50% số phải nộp trước 30/11/2026; số còn lại nộp trước 30/12/2026.
- Định kỳ cuối mỗi tháng, phòng Kinh tế có trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân xã tổng hợp số tiền đóng góp Quỹ phòng, chống thiên tai trên địa bàn và chuyển nộp số tiền tối thiểu 72% số thu quỹ trên địa bàn vào tài khoản Quỹ phòng, chống thiên tai thành phố, số tài khoản 3761.0.1124210.91049 tại Kho bạc Nhà nước Khu vực III theo quy định.

2. Chế độ báo cáo và công khai nguồn thu, nộp Quỹ

- Thực hiện theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 78/2021/NĐ-CP ngày 01/8/2021 của Chính phủ.
- Cơ quan, đơn vị, tổ chức phải công khai danh sách thu, nộp quỹ của cá nhân, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, bằng các hình thức: thông báo bằng văn bản, niêm yết tại đơn vị; công bố tại hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của đơn vị. Thời điểm công khai chậm nhất 30 ngày, kể từ ngày chuyển vào tài khoản của Quỹ thành phố.
- Cấp xã phải công khai kết quả thu nộp, danh sách người lao động đã đóng quỹ trên địa bàn; tổng kinh phí được cấp cho công tác phòng, chống thiên tai và nội dung chi bằng các hình thức: báo cáo giải trình công khai tại cuộc họp tổng kết hàng năm, niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã, nhà văn hóa các thôn và thông báo trên phương tiện truyền thanh xã.

3. Mức xử phạt vi phạm về đóng góp Quỹ

Thực hiện theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 03/2022/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống thiên tai; thủy lợi; đê điều, cụ thể:

3.1. Phạt tiền đối với hành vi không đóng Quỹ phòng, chống thiên tai

- Phạt tiền từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng đối với hành vi không đóng Quỹ phòng, chống thiên tai dưới 300.000 đồng;
- Phạt tiền từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng đối với hành vi không đóng Quỹ phòng, chống thiên tai từ 300.000 đồng đến dưới 500.000 đồng;
- Phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng đối với hành vi không đóng Quỹ phòng, chống thiên tai từ 500.000 đồng đến dưới 3.000.000 đồng;
- Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với hành vi không đóng Quỹ phòng, chống thiên tai từ 3.000.000 đồng đến dưới 5.000.000 đồng;
- Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 8.000.000 đồng đối với hành vi không đóng Quỹ phòng, chống thiên tai từ 5.000.000 đồng đến dưới 10.000.000 đồng;
- Phạt tiền từ 8.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng đối với hành vi không đóng Quỹ phòng, chống thiên tai từ 10.000.000 đồng đến dưới 20.000.000 đồng;
- Phạt tiền từ 12.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi không đóng Quỹ phòng, chống thiên tai từ 20.000.000 đồng đến dưới 40.000.000 đồng;
- Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với hành vi không đóng Quỹ phòng, chống thiên tai từ 40.000.000 đồng đến dưới 60.000.000 đồng;
- Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với hành vi không đóng Quỹ phòng, chống thiên tai từ 60.000.000 đồng đến dưới 80.000.000 đồng;
- Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với hành vi không đóng Quỹ phòng, chống thiên tai từ 80.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng.

3.2. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với tổ chức kinh tế trong nước và nước ngoài khi thực hiện hành vi không cung cấp hoặc cung cấp không đầy đủ danh sách kế hoạch thu, nộp Quỹ phòng, chống thiên tai của các cá nhân do mình quản lý cho cơ quan có thẩm quyền.

3.3. Biện pháp khắc phục hậu quả:

Buộc đóng Quỹ phòng, chống thiên tai đối với hành vi vi phạm không đóng Quỹ phòng, chống thiên tai.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế

- Là cơ quan thường trực, tham mưu Ủy ban nhân dân xã thực hiện nhiệm vụ tổ chức thu nộp quỹ phòng, chống thiên tai theo quy định.

- Tiếp nhận biên lai thu tiền từ Văn phòng quản lý quỹ thành phố để bàn giao cho các thôn tổ chức thu đối với cá nhân.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân xã ban hành thông báo thu nộp quỹ phòng chống thiên tai năm 2026 gửi các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn.

- Tổng hợp và tham mưu Ủy ban nhân dân xã đề xuất danh sách các đối tượng còn lại quy định tại khoản 1 Điều 13 Nghị định số 78/2021/NĐ-CP ngày 01/8/2021 của Chính phủ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp trên quyết định miễn đóng góp.

- Theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả thu Quỹ từ các cơ quan, đơn vị, các thôn, thu đúng, thu đủ và đảm bảo tiến độ. Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, tổ chức kinh tế trong nước và nước ngoài trên địa bàn, các thôn nộp tiền vào số tài khoản: 3761.0.1144510.91049 tại Kho bạc Nhà nước khu vực III – Phòng giao dịch số 3, nộp tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Kiên Thụy đúng quy định. Chuyển nộp số tiền tối thiểu 72% số thu quỹ trên địa bàn vào tài khoản Quỹ phòng, chống thiên tai thành phố, số tài khoản 3761.0.1124210.91049 tại Kho bạc Nhà nước Khu vực III theo quy định.

- Đối với các cơ quan, đơn vị, các thôn nộp Quỹ bằng tiền mặt, phòng có trách nhiệm cấp phiếu thu; định kỳ cuối mỗi quý, tổng hợp số tiền đóng góp Quỹ trên địa bàn, nộp số tiền thu quỹ bằng tiền mặt vào số tài khoản: 3761.0.1144510.91049 tại Kho bạc Nhà nước khu vực III – Phòng giao dịch số 3.

- Báo cáo kết quả thu nộp, quản lý, sử dụng quỹ theo quy định và hướng dẫn của cơ quan quản lý Quỹ.

- Thống kê doanh nghiệp không thu được quỹ (do đã giải thể, chuyển đổi địa chỉ, không tồn tại trên thực tế) kể cả danh sách doanh nghiệp đang hoạt động nhưng chưa thực hiện nghĩa vụ nộp quỹ gửi về cơ quan quản lý Quỹ trước ngày 30/12/2026.

2. Phòng Văn hóa – Xã hội

Tham mưu Ủy ban nhân dân xã tổ chức kiểm tra, đôn đốc các trường học trên địa bàn (bao gồm các trường tư thục), các cơ sở y tế thực hiện nhiệm vụ thu, nộp Quỹ phòng, chống thiên tai theo quy định.

3. Các cấp ủy chi bộ, cơ sở thôn

- Tổ chức phổ biến, tuyên truyền đầy đủ, kịp thời đến từng hộ gia đình, cá nhân, tổ chức trên địa bàn về mục đích, ý nghĩa, đối tượng và mức đóng góp Quỹ phòng, chống thiên tai theo quy định của Luật và hướng dẫn của cấp trên.

- Phân công cụ thể cán bộ thôn (trưởng thôn, cán bộ đoàn thể...) trực tiếp phối hợp thu tiền đóng góp, đảm bảo đúng danh sách, đúng mức thu, không để xảy ra tình trạng thu sai, thu thiếu hoặc thất thoát.

- Niêm yết công khai danh sách thu nộp Quỹ tại nhà văn hóa thôn, nơi sinh hoạt cộng đồng hoặc các điểm sinh hoạt dân cư để đảm bảo minh bạch, công khai.

- Lập danh sách thu theo mẫu quy định, tổng hợp đầy đủ họ tên, số tiền, hình thức nộp và thời điểm nộp, làm căn cứ để xã tổng hợp và báo cáo cấp trên.

- Nộp đầy đủ số tiền thu được về Ủy ban nhân dân xã đúng thời gian quy định; phối hợp với cán bộ phụ trách phòng Kinh tế xã để kiểm đếm, xác nhận, bàn giao đầy đủ.

- Phản ánh kịp thời những trường hợp khó khăn, không có khả năng nộp, hoặc những vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai để UBND xã xem xét, xử lý theo thẩm quyền.

4. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức nhà nước trên địa bàn

Tổ chức thu tiền đóng góp Quỹ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý theo định mức quy định, đồng thời cấp phiếu thu tiền nộp quỹ cho cá nhân để tránh trùng lặp việc thu quỹ tại nơi cư trú.

5. Các tổ chức kinh tế trong nước và nước ngoài trên địa bàn

Thực hiện việc nộp Quỹ theo mức quy định và tổ chức thu tiền đóng góp quỹ của cán bộ, người lao động thuộc phạm vi quản lý năm 2026 và truy nộp số nợ quỹ năm 2025 (nếu có), chuyển vào tài khoản Quỹ của thành phố; đồng thời tổ chức cấp phiếu thu tiền nộp quỹ cho cá nhân để tránh trùng lặp việc thu quỹ tại nơi cư trú.

6. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, phòng, ban, ngành, đoàn thể, các xã, thị trấn: Có trách nhiệm, nghĩa vụ thu, nộp quỹ và công khai kết quả thực hiện theo quy định. Gửi chứng từ nộp tiền (bản sao) về phòng Kinh tế để theo dõi, tổng hợp.

Trên đây là Kế hoạch thu Quỹ Phòng, chống thiên tai năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Nghi Dương, trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, thôn dân cư kịp thời báo cáo về Ủy ban nhân dân xã xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận::

- Sở NN và MT;
 - Quỹ PCTT thành phố;
 - CT, các PCT UBND xã;
 - VP HĐND và UBND xã;
 - Các cơ quan, đơn vị, tổ chức;
 - Các thôn dân cư;
 - Lưu: VT.
- (Báo cáo)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đào Văn Tuấn